

Số: 10 /2024/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 27 tháng 3 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về cơ chế quay vòng bằng hình thức tiền mặt đối với một phần vốn sự nghiệp hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất, dịch vụ của cộng đồng (sau đây gọi chung là dự án) trên địa bàn tỉnh Lai Châu”.

2. Sửa đổi khoản 2, Điều 4 như sau:

“2. Tỷ lệ quay vòng (Tỷ lệ thu hồi theo số vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện dự án).

a) Đối với dự án thực hiện trên địa bàn đặc biệt khó khăn: Tỷ lệ thu hồi vốn 3% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng tham gia dự án thuộc diện hỗ trợ theo quy định.

b) Đối với dự án thực hiện trên địa bàn còn lại: Tỷ lệ thu hồi vốn 5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng tham gia dự án thuộc diện hỗ trợ theo quy định”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 4 như sau:

“a) Trường hợp trong quá trình triển khai dự án phải tạm dừng, hủy bỏ hoặc triển khai không có hiệu quả do các nguyên nhân khách quan (như: thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hoặc các nguyên nhân bất khả kháng khác) dẫn đến không có kết quả đầu ra theo kế hoạch, người có thẩm quyền phê duyệt dự án xem xét, quyết định việc thu hẹp phạm vi hoặc tạm dừng dự án và tạm dừng quay vòng, thu hồi kinh phí theo thẩm quyền, cụ thể như sau:

- Trường hợp thiệt hại từ 30% đến 70% do các nguyên nhân đã nêu tại điểm a khoản này theo biên bản xác nhận của Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị dự án quy định tại điểm b khoản 3 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ): Tỷ lệ thu hồi tính trên kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng tham gia dự án

thuộc diện hỗ trợ còn lại sau thiệt hại; thời gian gia hạn thu hồi kinh phí hỗ trợ tối đa 12 tháng.

- Trường hợp thiệt hại trên 70% do các nguyên nhân đã nêu tại điểm a khoản này theo biên bản xác nhận của Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị dự án quy định tại điểm b khoản 3 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ): Không thu hồi kinh phí hỗ trợ”.

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2024.
2. Đối với các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân bổ kinh phí và dự án đã kết thúc trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền.
3. Các nội dung khác không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG TW (đề b/c);
- Các Bộ, ngành: KH&ĐT, TC, NN&PTNT, LĐ-TBXH, UBDT (đề b/c);
- Cục Kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy (đề b/c);
- TT. HĐND tỉnh (đề b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: V, C;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Th6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Lương**